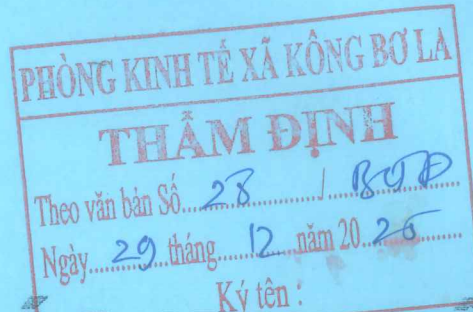


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

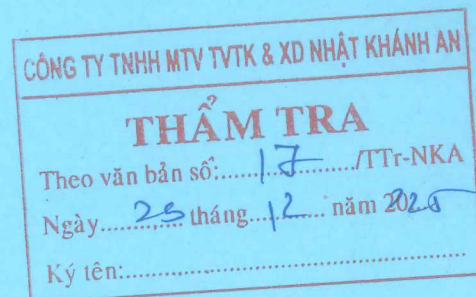


## BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

**CÔNG TRÌNH: TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU XÃ KÔNG BƠ LA**

**HẠNG MỤC: NHÀ HÀNH CHÍNH, QUẢN TRỊ, PHÒNG HỌC CHỨC NĂNG 2 TẦNG; NHÀ XE HỌC SINH VÀ HẠNG MỤC PHỤ.**

**ĐỊA ĐIỂM XD: XÃ KÔNG BƠ LA - TỈNH GIA LAI**



Đơn vị thiết kế

**CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG  
TRỌNG TÍN GIA LAI**

**Gia lai 2025**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----&&&-----

# THUYẾT MINH BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

CÔNG TRÌNH:

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU XÃ KÔNG BƠ LA

HẠNG MỤC:

NHÀ HÀNH CHÍNH, QUẢN TRỊ, PHÒNG HỌC CHỨC NĂNG 2 TẦNG;

NHÀ XE HỌC SINH VÀ HẠNG MỤC PHỤ

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

XÃ KÔNG BƠ LA, TỈNH GIA LAI

Kông Bơ La, ngày    tháng    năm 2025



ĐƠN VỊ LẬP:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG  
TRỌNG TÍN GIA LAI

GIÁM ĐỐC  
*Cao Ngọc Vinh*



## **I. Các căn cứ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:**

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18/6/2014; Luật 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng;

- Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ban hành ngày 29/11/2024 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV;

- Nghị định số: 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng ;

- Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công ;

- Thông tư số 28/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng

+ Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Kông Bơ La về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu xã Kông Bơ La (Hạng mục: Nhà hành chính, quản trị, phòng học chức năng 2 tầng; nhà xe học sinh và hạng mục phụ).

## **III. Sự cần thiết phải đầu tư:**

Xã Kông bơ La nằm về phía Đông thuộc tỉnh Gia Lai, được thành lập từ việc sáp nhập 3 xã Koong Bơ La, Xã Đông và xã Nghĩa An huyện Kbang bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Ngành giáo dục đào tạo của xã sau sáp nhập đang dần dần thích nghi với chính quyền 2 cấp mới. Một số trường trong xã phải sáp nhập theo chủ trương chung của Đảng, Nhà nước. Cơ sở vật chất trường lớp vẫn còn khó khăn thiếu thốn cục bộ ở một số trường.

Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu xã Đông trước đây hiện nay là trường trọng điểm trên địa bàn xã Kông Bơ La. Tổng số lớp học của Trường hiện tại là 12 lớp cơ bản đáp ứng đủ số phòng học tuy nhiên các phòng học chức năng thiếu chưa đáp ứng nhu cầu của Nhà trường. Khối Nhà hành chính quản trị chưa có, phải sử dụng tạm các phòng học được xây dựng từ 1992. Với cơ sở vật chất thiếu thốn, chật hẹp gây khó khăn cho việc học tập và sinh hoạt cho giáo viên và học sinh của trường. Hiện trường chưa đạt chuẩn theo quy định.

Qua các nội dung đã trình bày trên và được sự đồng ý của các cấp lãnh đạo, để nâng cao hiệu quả trong công tác giáo dục. Việc xây dựng mới khối Nhà hành chính quản trị + phòng học chức năng 2 tầng, Nhà xe học sinh cho Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu, xã Kông Bơ La, đáp ứng nhu cầu học tập cho con em trên địa bàn, các bậc phụ huynh an tâm công tác và tạo chỗ làm việc cho giáo viên của trường là cần thiết và khách quan.

## **II. Địa điểm xây dựng**

### **1. Địa điểm xây dựng**

- Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu tọa lạc tại trung tâm Kông Bơ La. Các mặt tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc: giáp đất dân;

- Phía Nam: giáp đường liên xã;

- Phía Tây: giáp đường dân sinh;
- Phía Đông: giáp đường dân sinh;

## **2. Phân tích địa điểm khu đất:**

- Vị trí trường nằm tại trung tâm xã Kông Bơ La nằm trên trục đường liên xã rộng xung quanh là khu dân cư đông đúc nên thuận tiện cho việc đến lớp của học sinh cũng như cho việc đưa đón con em của phụ huynh học sinh.

- Công trình nằm ở vị trí có giao thông thuận lợi nên dễ dàng cho việc thi công xây dựng sau này.

## **2. Điều kiện khí hậu:**

Thời tiết đặt trưng của khu vực Tây nguyên, phân ra thành 2 mùa rõ rệt.

- Mùa mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10 với gió Tây Nam.
- Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau với hướng gió Đông Bắc.
- Nhiệt độ trung bình 23.5 độ C.
- Lượng mưa trung bình 120-1200mm/năm.
- Số ngày mưa 165 ngày/năm

## **III. Mục tiêu đầu tư:**

- Từng bước hoàn chỉnh cơ sở vật chất trường, lớp học nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy cho giáo viên và học sinh mẫu giáo trên địa bàn xã Kông Bơ La.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất để từng bước trở thành trường chuẩn.

- Góp phần tôn tạo cảnh quan, làm tăng vẻ mỹ quan.

## **VI. Quy mô, cấp công trình và giải pháp xây dựng công trình:**

- Cấp công trình: Cấp III

- Bạc chịu lửa: Bạc II

- Số tầng: 02 tầng

- Công trình thiết kế theo công năng sử dụng, tuân thủ các tiêu chuẩn thiết kế và quy phạm phù hợp với quy hoạch được duyệt. Phương án thiết kế các hạng mục như sau:

### **1. Phương án quy hoạch tổng thể:**

- Trên cơ sở quy mô đầu tư xây dựng Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu và sau khi khảo sát địa hình, vị trí khu đất, ranh giới khu đất mở rộng, thông tin quy hoạch và có sở vật chất hiện có của trường, đơn vị tư vấn đưa phương án tổng mặt bằng Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu, sơ bộ phương án thiết kế kiến trúc phải thỏa mãn các yêu cầu sau đây:

- Công năng công trình phải phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho trường học đạt chuẩn Quốc gia đồng thời đáp ứng yêu cầu sử dụng mà ban giám hiệu và các Thầy, cô Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu đề ra.

- Tổng mặt bằng chung của Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu hiện nay còn mạnh mẽ. Việc bố trí vị trí Xây mới khối nhà hành chính quản trị + phòng học chức năng 2 tầng, Nhà xe học sinh và hạng mục phụ đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển cơ sở vật chất Nhà trường về lâu dài.

- Các công trình này sau khi xây dựng hoàn chỉnh sẽ hợp thành hình khối chữ U với khoảng sân bên trước rộng rãi, thoáng đảng thích hợp cho việc vui chơi của học sinh.

### **2. Giải pháp thiết kế hình thức kiến trúc:**



- Hình thức kiến trúc phải phù hợp với Trường tiểu học, kiến trúc đơn giản hiện đại. Các chi tiết trang trí và các màu sắc đảm bảo phù hợp, đồng nhất với các khối học và chức năng đã xây dựng.

### 3. Giải pháp về vật liệu:

- Móng, trụ, khung, dầm, sàn, sê nô mái bằng BTCT chịu lực đá 10x20 mác 200; Móng bao bằng thành bê tông cốt thép mác 200#;

- Nền lát gạch Granite 600x600; Nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trượt 300x300, tường khu vệ sinh và kho phơi ốp gạch Ceramic 300x600; Bậc tam cấp lát đá Granite;

- Tường xây gạch bê tông rỗng 6 lỗ 85x130x200 VXM mác 75; Bậc cấp xây bê tông 5x10x20 vữa XM mác 75#. Mái lợp tôn sóng vuông màu dày 4 zem, xà gồ thép C100x50x5x2ly; Hoàn thiện trát VXM và sơn nước 03 nước không bảo toàn bộ công trình.

- Hệ cửa đi, cửa sổ khung nhôm Xingfa kính dày 6,38ly có khung Inox bảo vệ.

- Hạ tầng kỹ thuật: Gồm thống điện, hệ thống cấp thoát nước, chống sét hoàn chỉnh.

### 4. Giải pháp về kết cấu:

#### a. Các tiêu chuẩn áp dụng:

Bộ quy chuẩn xây dựng Việt Nam

+ Quyết định 09/2008/QĐ-BXD ngày 06/06/2008 về việc ban hành Quy chuẩn xây dựng Việt Nam” Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe.

+ TCVN 5574:2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế.

CVN 2737:1995 Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế.

+TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

+TCVN 5575:2012 Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế

+TCVN 9366-1:2011 Cửa gỗ. Cửa đi, cửa sổ- Tiêu chuẩn thiết kế.

+TCVN 4319 :2012 Nhà và Công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế

+TCVN 4513 : 1988 Cấp nước bên trong- Tiêu chuẩn thiết kế.

+ TCVN 9366-2:2011 Cửa kim loại-Cửa đi, cửa sổ. Tiêu chuẩn thiết kế

+ TCVN 9258:2011 Chống nóng cho nhà ở. Hướng dẫn thiết kế

+TCXD 16 : 1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng.

+TCXD 29 : 1991 Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng.

+TCVN 2622 : 1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình- Yêu cầu thiết kế.

+ TCXDVN 333.2005: Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế.

+ TCVN 4474-1987 Cấp nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế

+ TCVN 9207:2011 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng. Tiêu chuẩn thiết kế

+TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng.Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống

+ Một số Tiêu chuẩn Việt Nam khác hiện hành

#### b. Giải pháp kết cấu xây dựng

- Phần móng: Căn cứ vào số liệu khảo sát địa chất để chọn phương án móng cho phù hợp các yêu cầu kỹ thuật;
- Phần thân: Sử dụng hệ kết cấu khung bê tông cốt thép toàn khối. Bê tông đá 1x2 cấp độ bền B15(M200)
- Nội lực công trình được tính toán bằng phần mềm SAP 2000.

## **5. Phần điện:**

- Nguồn cấp điện của công trình được đầu nối từ tủ điện tổng hiện có trong khuôn viên Trường mẫu giáo Hoa Pơ Lang. Đảm bảo các quy định theo tiêu chuẩn thiết kế hiện hành.
- TCXD 16:1986: Chiếu sáng nhân tạo trong công trình công cộng;
- TCVN 9207: 2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206: 2012: Đặt thiết bị trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385: 2012: Chống sét cho công trình xây dựng, hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống
- TCVN 2622: 1995: Phòng chống cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế.

## **6. Phần hệ thống chống sét và nối đất an toàn:**

### **\* Chống sét:**

- TCVN 9385 : 2012 Chống sét cho công trình xây dựng, hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.
- Căn cứ tiêu các tiêu chuẩn Việt Nam có liên quan.
- Căn cứ thực tế của công trình.
- Sử dụng hệ thống chống chủ động bao gồm: Kim thu sét tia tiên đạo đặt trực tiếp trên sânô mái của công trình rồi nối xuống hệ thống tiếp đất bên dưới. Dây xuống sử dụng cáp bọc PVC – 50mm<sup>2</sup>.
- Hệ thống nối đất gồm: Cọc thép mạ đồng d24.2mm dài L=2.4m liên kết với nhau bằng dây đồng trần M70 . Yêu cầu điện trở đất  $R_{nd} \leq 10 \text{ Ohm}..$

### **\*Tiếp đất an toàn:**

- Hệ thống nối đất an toàn sử dụng cọc thép mạ đồng d24.2mm dài L=2.4m liên kết với nhau bằng dây đồng trần M50mm<sup>2</sup> rồi dẫn vào các tủ điện bằng cáp đồng trần M70. Hệ thống này được thiết kế với điện trở nối đất  $R_{đat} \leq 4 \text{ Ohm}$

## **7. Phần cấp và thoát nước:**

### **7.1 Phần cấp nước:**

**a. Cơ sở thiết kế:** Theo quy hoạch hạ tầng đã duyệt và theo tiêu chuẩn cấp nước.

- TCVN 4513 –88 : Cấp nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576:1991. Hệ thống cấp thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật

### **\* Giải pháp cấp nước:**

- Nguồn cấp nước được lấy từ ống nước hiện có để đưa đến nơi sử dụng.

### **\* Cơ sở tính toán:**

- Hệ thống đường ống cấp nước : đường kính hệ thống ống và phụ tùng được tính toán dự theo lưu lượng và vận tốc nước chảy qua ống. Lưu lượng nước chảy trong ống được tính



toán theo số thiết bị vệ sinh. Mỗi thiết bị vệ sinh có hệ số cấp nước riêng gọi là đương lượng. Ví dụ: chậu rửa là 0.33 đl, chậu xí là 0.5 đl, chậu tiểu là 0.17 đl, vòi rửa sàn là 1 đl. Mỗi đương lượng tương đương 0.2l/s. Có đương lượng tra bảng tra tính sẵn suy ra đường kính ống.

- Vận tốc nước chảy trong ống được chọn sao cho vận tốc nước chảy trong ống nằm phạm vi :  $v = 1.2 - 2.5 \text{ m/s}$  đảm bảo độ bền cho ống.

- Lưu lượng nước tính toán được xác định theo công thức sau:

$$Q_{tt} = 0.2 \cdot \alpha \cdot \sqrt{N}$$

Trong đó:

$Q_{tt}$ : Lưu lượng nước tính toán

$\alpha$ : hệ số phụ thuộc vào tiêu chuẩn dùng nước

N: tổng đương lượng của các dụng cụ vệ sinh trong nhà hay đoạn ống tính toán

| Thiết bị                          | Trị số đương lượng | Số lượng thiết bị | Đương lượng |
|-----------------------------------|--------------------|-------------------|-------------|
| Lavabo                            | 0.33               | 20                | 6.66        |
| Vòi tắm hương sen                 | 0.67               | 0                 | 0           |
| Vòi tưới                          | 1                  | 0                 | 0           |
| Vòi nước ở chậu tiểu treo         | 0.17               | 9                 | 1.52        |
| Vòi nước thùng rửa hồ xí          | 0.5                | 26                | 13.0        |
| Tổng đương lượng thiết bị vệ sinh |                    |                   | 21.19       |

- Áp lực cần thiết Hct : 12m

- Toàn bộ đường ống cấp nước dùng cho công trình có đường kính từ D32 – D20 được đi trong hộp kỹ thuật, ngầm dưới nền, sàn, tường. Vật liệu đường ống cấp nước sử dụng cho công trình là ống nhựa chịu nhiệt PP-R.

## 7.2 Thoát nước thải:

**a. Cơ sở thiết kế:** Theo quy hoạch hạ tầng đã duyệt và theo tiêu chuẩn thoát nước

- TCVN 4474 – 87 . Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957: 2008. Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5576: 1991. Hệ thống cấp thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật.

## **b. Tính toán lưu lượng:**

- Nước thải gồm: nước thoát từ chậu rửa, phễu thu nước sàn và nước thoát phân, nước thoát tiểu.

- Lưu lượng nước thải của cả công trình:

$$Q_t = 0.8 Q_{sh} = 0.8 \times 1.5 \text{ m}^3/\text{ng} = 1.2 \text{ m}^3/\text{ng}.$$

## **\* Giải pháp thoát nước thải:**

- Nước thải được thu gom từ các khu vệ sinh và bể tự hoại. Nước thải từ các thiết bị không phải là chậu tiểu và bồn cầu được đưa trực tiếp vào hố thu. Nước thải từ các thiết bị là chậu tiểu và bồn cầu được đưa trực tiếp vào bể tự hoại trước khi vào hệ thống thoát nước bên ngoài

- Cơ sở tính toán:

- Hệ thống đường ống: Để tính được đường kính từng đoạn ống thoát phải biết lưu lượng, độ dốc, độ đầy, vận tốc nước chảy trong ống. Độ dốc, độ đầy, vận tốc nước chảy trong ống không chế theo qui phạm. Độ đầy ống thoát lấy bằng 0.5. Vận tốc nước chảy trong ống được chọn sao cho vận tốc nước chảy trong ống nằm ngang và  $v = 0.7 - 2.0$  m/s. Vận tốc  $v \geq 0.7$  m/s đảm bảo ống có thể tự tẩy rửa và  $v \leq 2.0$  m/s đảm bảo độ bền cho ống. Có lưu lượng, độ dốc, độ đầy, vận tốc tra bảng thủy lực để tìm đường kính ống thoát.

- Ống thoát nước sử dụng PVC, đường kính ống thoát nước của lavabo và bồn tiểu nam là  $\Phi 49$ , của phễu thu sàn là  $\Phi 60$ , của bồn cầu là  $\Phi 114$ .

- Bể tự hoại: tổng dung tích bể tự hoại theo qui phạm có thể chọn từ 1 đến 3 lần lưu lượng 1 ngày sử dụng.

### **7.3. Thoát nước mặt:**

**a. Cơ sở thiết kế:** Theo quy định hạ tầng đã duyệt và theo tiêu chuẩn thoát nước.

- TCVN 7957 : 2008. Thoát nước. Mạng lưới và công trình bên ngoài. Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5576: 1991. Hệ thống cấp thoát nước – Quy phạm quản lý kỹ thuật.

#### **b. Tính toán lưu lượng:**

- Nước mặt chủ yếu là nước mưa nên chỉ cần tính toán nước mưa.

- Lưu lượng nước mưa: được xác định theo phương pháp cường độ giới hạn, tính theo công thức:

$$Q = K \cdot F \cdot q_5 / 10000, (ls)$$

K: Hệ số lấy bằng 2.

F: Diện tích thu nước ( $m^2$ )

$q_5$  : Cường độ mưa l/s ha tính cho địa phương có thời gian mưa 5 phút và chu kỳ mưa vượt quá cường độ tính toàn bằng 1 năm.

Ta có  $Q = 29.20$  ls

#### **\* Giải pháp thoát nước mưa:**

- Nước mưa từ mái nhà được gom vào các ống đứng bằng ống PVC  $\Phi 90$  nhờ các lỗ thu và các quả cầu chắn rác. Nước từ ống đứng thoát vào mương thu nước bao quanh công trình. Nước từ mương thu nước về hố ga tập trung, sau đó được dẫn ra hệ thống thoát nước bên ngoài (hệ thống mương được xây dựng vào giai đoạn sau của công trình).

#### **\* Cơ sở tính toán đường ống:**

- Để tính được đường kính từng đoạn ống thoát phải biết lưu lượng, độ dốc, độ đầy, vận tốc nước chảy trong ống. Độ dốc, độ đầy, vận tốc nước chảy trong ống không chế theo qui phạm. Độ dốc ống lấy  $\geq i_{min}$ . Với  $i_{min} = 1/d$ . d: đường kính ống. Độ đầy ống thoát nước mưa lấy bằng 0,8. Vận tốc nước chảy trong ống được chọn sao cho vận tốc nước chảy trong ống nằm trong phạm vi  $v = 0,7 - 2$  m/s.  $V \geq 0,7$  m/s đảm bảo ống có thể tự tẩy rửa và  $v \leq 2$  m/s đảm bảo độ bền cho ống. có lưu lượng, độ dốc, độ đầy, vận tốc tra bảng thủy lực để tìm đường kính ống thoát.

- Từ lưu lượng mưa được xác định ở trên, chọn ống thu nước mưa mái PVC có đường kính d90mm.



## V. Quy mô đầu tư

### 1. Giới thiệu chung về công trình:

- Tên công trình: Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu xã Kông Bơ La.
- Hạng mục: Nhà hành chính, quản trị, phòng học chức năng 2 tầng; nhà xe học sinh và hạng mục phụ.

### 2. Công trình được thiết kế với quy mô như sau:

#### 2.1./. Các hạng mục xây mới:

##### a./. Nhà hành chính, quản trị, phòng học chức năng 2 tầng:

Quy mô xây dựng: Công trình cấp III, 02 tầng. DTXD: 442,35m<sup>2</sup>. DTS: 765,8m<sup>2</sup>; Chiều cao nền trung bình từ 0,45~0,6m (so với mặt sân bê tông hoàn thiện); chiều cao tầng 1: 3,9m; chiều cao trần: 7,5m; cao độ đỉnh mái: +10,50m (so với cốt 0,00).

Quy cách xây dựng: Móng, trụ, khung, dầm, sàn, sê nô mái bằng BTCT chịu lực đá 10x20 mác 250; Móng bao bằng thành bê tông cốt thép mác 250#; Nền lát gạch Granite 600x600; Nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trượt 300x300, tường khu vệ sinh ốp gạch Ceramic 300x600; Bậc tam cấp, bậc cấp cầu thang lát đá Granite; Tường xây gạch bê tông rỗng 85x130x200 6 lỗ VXM mác 75; Bậc cấp xây gạch bê tông 50x100x200 vữa XM mác 75#. Mái lợp tôn sóng vuông màu dày 4 zem, xà gồ thép C100x50x5x2ly; Hệ cửa đi, cửa sổ khung nhôm Xingfa kính dày 6,38ly có khung Inox bảo vệ. Hoàn thiện trát VXM và sơn nước 03 nước không bả toàn bộ công trình.

- Hạ tầng kỹ thuật: Gồm thống điện, hệ thống cấp thoát nước, chống sét hoàn chỉnh.

- Thiết bị: Trang bị mới toàn bộ bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên và bảng chống lóa cho 2 phòng học bộ môn. Các phòng chức năng khác cơ bản tận dụng lại thiết bị Nhà trường đang sử dụng, chỉ mua mới tủ đựng hồ sơ hiện nay đang thiếu. Phòng Hiệu trưởng tận dụng lại hoàn toàn, 2 phòng Hiệu phó trang bị bàn ghế làm việc và 1 tủ đựng hồ sơ.

b./. Nhà xe học sinh: Dùng hệ khung sắt, trụ sắt liên kết móng bê tông cốt thép bằng Bu lông; xà gồ C100x50x2ly, tôn lợp dày 4dem; nền bê tông đá 1x2 mác 200# dày 70mm.

c./. Sân bê tông (585m<sup>2</sup>): Nền BT đá 10x20 VXM mác 200 dày 70, lớp lót đá 40x60 VXM mác 50 dày 100; Bó nền sân xây gạch rỗng 6 lỗ VMX mác 75; Nền mặt sân cắt ron khoảng cách 2mx2m.

d./. Hàng rào kín (35,9m): Móng xây đá chẻ 15x25x35 VXM mác 75#. Tường xây gạch không nung 85x130x200 VXM 75#, trát VXM mác 75#. Hoàn thiện sơn 3 nước.

#### 2.2./. Các hạng mục cải tạo:

##### a./. Cải tạo cổng hàng rào thoáng:

\*././ Đánh giá hiện trạng: Trụ cổng ốp gạch Ceramic còn sử dụng được. Bảng tên trường sơn nước đã ố màu. Tường rào xây gạch lớp sơn đã bong tróc; Song sắt hàng rào rỉ sét.

##### \*././ Phương án cải tạo:

- Giữ nguyên trụ cổng chính. Cạo bỏ lớp sơn rỉ sét trên Cổng chính, cổng phụ khung sắt rồi sơn lại 3 nước.

- Vệ sinh và sơn lại bảng tên trường 3 nước.

- Cạo bỏ lớp sơn trên tường rào, trụ rào rồi sơn lại 3 nước. Cạo bỏ lớp sơn rỉ sét song sắt hàng rào rồi sơn lại 3 nước.

##### b./. Cải tạo Sân bê tông lồi vào cổng chính (65m<sup>2</sup>):



**\*./ Đánh giá hiện trạng:** Đường bê tông lồi vào cổng chính hư hỏng, nứt nẩy và diện tích nhỏ không đáp ứng nhu cầu đi lại của phụ huynh khi đứng đón học sinh.

**\*./ Phương án cải tạo:**

- Giữ nguyên nền sân bê tông hiện có, dọn sạch bề mặt rồi đổ bù lớp bê tông đá 1x2 mác 200# dày 70mm.

### **2.3./ Hạng mục tháo dỡ:**

- **Nhà hành chính quản trị :** Công trình cấp IV, 1 tầng. DTXD 336,4m<sup>2</sup>. Hiện trạng công trình xuống cấp, quy mô công trình nhỏ không đảm bảo diện tích sử dụng.

## **VI. Biện pháp bảo vệ môi trường, an toàn cháy nổ, an toàn lao động, an ninh trật tự**

### **1 . Đánh giá tác động môi trường:**

- Việc đầu tư dự án sẽ tạo điều kiện cho việc điều hành và làm việc tốt hơn, đồng thời tạo thêm sự tác động tích cực cho môi trường sống. Trong quá trình sử dụng sẽ không có bất cứ yếu tố nào làm thay đổi cũng như tác hại vào môi trường sống.

#### **a). Trong quá trình thi công:**

- Bụi: Việc vận chuyển vật liệu xây dựng, sẽ gây rất nhiều bụi cho môi trường chung quanh. Tuy nhiên để khắc phục khói bụi thì nhà thầu cần sử dụng nhiều nước để tưới lên mặt đất, lên mặt đường lồi giao thông để tránh bụi gây ô nhiễm môi trường. Phần công trình xây dựng phải được dung bạt để bao che, tránh rơi vãi vật liệu xây dựng, hạn chế được bụi sinh ra trong quá trình thi công.

- Tiếng ồn: Sẽ không tránh khỏi việc gây ra tiếng ồn trong quá trình thi công việc sử dụng dụng cụ, thiết bị thi công sẽ gây nhiều tiếng va đập, tiếng của động cơ hoạt động... và sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường chung quanh. Để khắc phục tiếng ồn trong quá trình xây dựng thì đơn vị thi công phải lên kế hoạch làm việc khẩn trương, hạn chế thi công ban đêm cũng như lựa chọn các thiết bị máy móc có âm thanh hoạt động nhỏ.

#### **b). Sau khi đưa vào sử dụng:**

- Chất thải rắn: Chất thải rắn trong quá trình sử dụng thông thường như chai lọ thủy tinh, các hộp nhựa, các đồ dùng bằng gốm sứ, bao bì nylon... cùng với rác thải văn phòng phải được gom vào bao nylon, phân loại các loại rác khác nhau rồi đem để đúng nơi quy định, đổ chung vào hệ thống thu gom rác của địa phương.

### **2. Các giải pháp phòng hỏa**

- Công trình sử dụng giải pháp mặt bằng với hành lang rộng với các lối ra ngoài trực tiếp. Cầu thang được bố trí hợp lý theo tiêu chuẩn đảm bảo thoát hiểm khi có sự cố có thể thoát hẳn ra ngoài.

- Cán bộ quản lý phải xây dựng nội quy, biện pháp phòng chống cháy nổ đến từng cán bộ. Đảm bảo tốt công tác phòng cháy, thực hiện tốt các thao tác xử lý chữa cháy khi xảy ra sự cố.

### **3. An ninh trật tự:**

- Công trình được xây dựng trong khu vực đông dân cư nên công tác giữ gìn an ninh trật tự rất thuận lợi. Hạng mục công trình được thiết kế hệ thống cửa chắc chắn, các cửa sổ đều có lồng sắt bảo vệ. Tuy nhiên các cán bộ phải khóa cửa cẩn thận sau khi ra về để bảo vệ tài sản



của nhà nước, Để đảm bảo công tác an toàn, an ninh trật tự, khi thi công phải có hàng rào ngăn cách để không cho người không có phận sự ra vào công trình xây dựng.

## **VII. Tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:**

### **1. Căn cứ lập tổng mức đầu tư:**

- Nghị định số: 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình ;
- Nghị định số: 24/2024/NĐ-CP, ngày 27/02/2024 của Chính Phủ “V/v quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Thông tư số: 11/2021/TT- BXD ngày 31/8/2021 của bộ xây dựng “V/v hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;
- Thông tư số: 12/2021/TT- BXD ngày 31/8/2021 của bộ xây dựng “V/v ban hành định mức xây dựng”. Được sửa đổi, bổ sung một số định mức tại Thông tư 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 21/2021/QĐ-UB, ngày 06/08/2021 của UBND Tỉnh Gia Lai về việc ban hành bảng xếp loại đường bộ đối với đường tỉnh, huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Thông tư số 28/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng
- Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
- Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/05/2025 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư 12/2021/TT-BXD;
- Văn bản số: 224/SXD-QLCL ngày 26/04/2014 của sở xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý chất lượng khảo sát, thiết kế xây dựng.
- Văn bản số 1569/SXD-QLXD ngày 29/08/2025 của Sở xây dựng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Gia Lai năm 2025;
- Thông báo số 36/2025/TB-SXD ngày 14/7/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng tháng 06 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (các địa phương thuộc tỉnh Gia Lai cũ).
- Thông báo số 116/2025/TB-SXD ngày 10/8/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng tháng 07 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Khu vực II (bao gồm 77 xã, phường thuộc tỉnh Gia Lai cũ)
- Thông báo số 226/2025/TB-SXD ngày 10/9/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng tháng 08 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Khu vực II (bao gồm 77 xã, phường thuộc tỉnh Gia Lai cũ)
- Thông báo số 280/2025/TB-SXD ngày 22/9/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng tháng 09 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Khu vực II (bao gồm 77 xã, phường thuộc tỉnh Gia Lai cũ)

Thông báo số 474/2025/TB-SXD ngày 10/11/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng tháng 10 trên địa bàn 77 xã phía Tây tỉnh Gia Lai.

Thông báo số 556/2025/TB-SXD ngày 09/12/2025 của sở Xây dựng về việc công bố thông tin giá vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng tháng 11 trên địa bàn 77 xã thuộc phía Tây tỉnh Gia Lai.

- Thông cáo báo chí số 59/2025/PLX-TCBC ngày 25/12/2025 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam

- Các văn bản qui định về chế độ xây dựng cơ bản hiện hành.

## 2. Tổng vốn đầu tư: 5.500.000.000 đồng

*Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm triệu đồng.*

|           |                                   |                      |
|-----------|-----------------------------------|----------------------|
| Trong đó: | + Chi phí xây dựng:               | 4.545.706.000 (đồng) |
|           | + Chi phí thiết bị:               | 150.439.000 (đồng)   |
|           | + Chi phí quản lý dự án:          | 149.942.000 (đồng)   |
|           | + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 421.380.000 (đồng)   |
|           | + Chi phí khác:                   | 43.369.000 (đồng)    |
|           | + Chi phí dự phòng:               | 189.164.000 (đồng)   |

(Có bảng dự toán kèm theo)

## 3. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã

### VIII. Tiến độ triển khai:

- **Năm 2025:** Phê duyệt dự án, Tổ chức lựa chọn nhà thầu.
- **Năm 2026:** Triển khai thi công, Hoàn thành xây dựng và thanh quyết toán công trình.

### IX. Giải pháp tổ chức thực hiện

1. Cấp quyết định đầu tư: UBND xã Kông Bơ La
2. Chủ đầu tư: UBND xã Kông Bơ La.
3. Quản lý dự án: Theo quy chế quản lý và đầu tư xây dựng hiện hành.
5. Thời gian thực hiện chuẩn bị đầu tư: Quý IV/2025
6. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2026.

### X. Kết luận và kiến nghị

- Trên đây là nội dung của thuyết minh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Nhà hành chính, quản trị, phòng học chức năng 2 tầng; nhà xe học sinh và hạng mục phụ thuộc dự án Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu xã Kông Bơ La, tỉnh Gia Lai. Phòng kinh tế xã trình UBND xã, các Phòng Ban liên quan, quan tâm xem xét và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu để có cơ sở sớm triển khai các bước đầu tư xây dựng cơ bản tiếp theo.

